

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021 -2022

Căn cứ Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT V/v Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022;

Căn cứ công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Chỉ thị số 07/CT-UBND, ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang V/v thực hiện nhiệm vụ năm học 2021– 2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo ngành giáo dục và đào tạo Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1991/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang V/v ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021– 2022 của giáo dục phổ thông, giáo dục mầm non và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 1940/SGDDĐT-GDTr&GDTrX, ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang V/v Hướng dẫn tổ chức dạy học năm học 2021-2022 trong điều kiện dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đối với giáo dục trung học;

Căn cứ công văn số 2080/SGDDĐT-GDTr&GDTX, ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang V/v Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ công văn số 2447/SGDDĐT-GDTr&GDTX, ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang V/v Hướng dẫn tổ chức thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ cấp THCS và THPT từ năm học 2021-2022;

Căn cứ công văn số 2079/SGDDĐT-GDTr&GDTX, ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ công văn số 229/PGDDĐT ngày 10/9/ 2021 của phòng GD&ĐT Tân Hiệp về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục bậc THCS năm học 2021-2022;

Căn cứ Kế hoạch số 251/PGDDĐT ngày 30/9/ 2021 của phòng GD&ĐT Tân Hiệp về việc hoạt động chuyên môn cấp THCS năm học 2021-2022;

Căn cứ vào kết quả giáo dục của nhà trường năm học 2020 -2021; tình hình thực tế và nhiệm vụ của trường. Trường THCS Tân Thành xây dựng Kế hoạch năm học 2021-2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Tiếp tục thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Nâng cao chất lượng giáo dục được quy định tại Chương trình giáo dục hiện hành và đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình và xã hội.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh.

- Thực hiện các nhiệm vụ giáo dục đào tạo nhằm tạo sự chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục đào tạo; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo hướng kiểm tra năng lực thực tế; đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm nhà trường

1.1. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Stt	Chức danh	Tổng số	Nữ	Đoàn thể			TD chuyên môn		TD chính trị	
				Đảng	CD	ĐTN	ĐH	CD	Trung cấp	Sơ cấp
1	Lãnh đạo nhà trường	2		2	2		2		2	
2	Giáo viên	42	26	18	42		35	7	2	3
3	Nhân viên	5		4	5		3	2	1	
	Cộng chung	49	26	24	49		40	9	5	3

1.2. Học sinh

Năm học 2021-2022	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Tổng
Số lớp	5	6	5	5	21
Số học sinh	221	218	175	197	811

2. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện giúp đỡ của Đảng ủy, chính quyền địa phương.

- Sự chỉ đạo sát sao của Phòng GDĐT Tân Hiệp

- Sự quan tâm phối kết hợp và tạo điều kiện thuận lợi hoạt động có hiệu quả của Ban đại diện CMHS nhà trường. Sự phối hợp nhịp nhàng của đoàn thể trong nhà trường.

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đoàn kết nhất trí cao.

- Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối đầy đủ, khang trang, đáp ứng việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, giúp học sinh phát triển toàn diện. Đội ngũ giáo viên trẻ có tâm huyết với nghề, năng động trong công tác, trình độ đồng đều, thuận lợi trong việc ứng dụng công nghệ thông tin để giảng dạy.

3. Khó khăn

3.1. Đội ngũ giáo viên

Nhiều giáo viên còn trẻ, ít kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và quản lý học sinh, phương pháp giảng dạy ở một số bộ môn còn hạn chế.

3.2. Học sinh

Học sinh đầu vào còn thấp; phần lớn học sinh là con em ở nông thôn, nhiều gia đình có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, cha mẹ còn ít quan tâm đến việc học tập của con em mình; việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh còn gặp nhiều khó khăn.

3.3. Cơ sở vật chất

- Trong các năm học qua đã tham mưu với các cấp lãnh đạo lát đá sân trường với diện tích trên 7.200 m² trong đó có khu luyện tập thể dục - thể thao, khu sân chơi lồng ghép với sân sinh hoạt dưới cờ có diện tích 5.000 m² có cây xanh, bóng mát, có cây cảnh, hoa, đảm bảo vệ sinh, có cây xanh, thoáng mát.

- Trang thiết bị dạy học của nhà trường bị hư hỏng nhiều; còn thiếu thôn nhiều các dụng cụ thí nghiệm, thực hành để thực hiện tiết dạy minh họa trên lớp cho các em.

- Đồng thời trong năm học qua được sự quan tâm của lãnh đạo cấp trên, nhà trường đã xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất, bồn hoa, cây kiểng, nơi rửa tay học sinh, lắp ráp được một hồ bơi với diện tích khoảng 1300m², trang bị thêm 01 nhà vệ sinh cho học sinh.

- Đồ dùng, trang thiết bị dạy học tương đối đầy đủ, tuy nhiên một số đồ dùng cấp đã khá lâu, hiệu quả sử dụng không chính xác.

- Chưa có phòng dạy các bộ môn cho nên còn ảnh hưởng đến việc dạy và học của các bộ môn.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHƯƠNG HƯỚNG

A. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Thực hiện Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ GDĐT V/v Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; Quyết định số 1991/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang V/v ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021– 2022 của giáo dục phổ thông, giáo dục mầm non và giáo dục thường xuyên; công văn số 2079/SGDĐT-GDTr&GDTX, ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014; Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chủ yếu và các giải pháp cơ bản của ngành phù hợp điều kiện của địa phương và cơ sở giáo dục, gắn với việc tăng cường nền nếp, kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

3. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục theo hướng giao quyền tự chủ cho các nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao năng lực quản trị, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân thực

hiện nhiệm vụ; thực hiện tốt chức năng giám sát của xã hội và kiểm tra của cấp trên.

4. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

5. Tiếp tục tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên làm công tác Đoàn, Hội, Đội, tư vấn tâm lý trong việc quản lí, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

6. Đẩy mạnh triển khai “Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 522); Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện kế hoạch giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT và Thực hiện Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Căn cứ Quyết định số 1991/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang V/v ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021– 2022 của giáo dục phổ thông, giáo dục mầm non và giáo dục thường xuyên; Căn cứ công văn số 2079/SGDĐT-GDTr&GDTrH, ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022; và Căn cứ công văn số 229/PGDĐT ngày 10/9/ 2021 của phòng GD&ĐT Tân Hiệp về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục bậc THCS năm học 2021-2022; Kế hoạch số 251/PGDĐT ngày 30/9/ 2021 của phòng GD&ĐT Tân Hiệp về việc hoạt động chuyên môn cấp THCS năm học 2021-2022; trong đó tập trung vào các nội dung:

1.1. Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu.

1.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội,

thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo khung thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), thực hiện theo Căn cứ Quyết định số 1991/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang V/v ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021– 2022 của giáo dục phổ thông, giáo dục mầm non và giáo dục thường xuyên; Căn cứ công văn số 2079/SGDDĐT-GDTr&GDTrX, ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022; Căn cứ công văn số 229/PGDDĐT ngày 10/9/2021 của phòng GD&ĐT Tân Hiệp về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục bậc THCS năm học 2021-2022; Kế hoạch số 251/PGDDĐT ngày 30/9/ 2021 của phòng GD&ĐT Tân Hiệp về việc hoạt động chuyên môn cấp THCS năm học 2021-2022.

Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục của giáo viên phải được tổ trưởng chuyên môn phê duyệt trước khi thực hiện. Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn định kỳ kiểm tra kế hoạch dạy học/ giáo án của giáo viên 1 tháng/1 lần.

Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn phải được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về Kế hoạch giáo dục của đơn vị, phải báo cáo phòng GDĐT trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện.

1.3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014; Công văn số 141/BGDĐT-GDTrH ngày 12/01/2015 của Bộ GDĐT;

2. Tiếp tục thực hiện các thành tố tích cực của mô hình trường học mới theo hướng dẫn tại Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới.

3. Tổ chức dạy học 01 buổi/ngày, mỗi ngày dạy không quá 05 tiết, mỗi tuần học không quá 06 ngày. Nội dung dạy học và hoạt động giáo dục tăng cường cần tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển năng lực học sinh; tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học; giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, giáo dục văn hóa giao thông cho học sinh.

4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ (tiếng Anh) trong các cơ sở giáo dục trung học. Cụ thể:

- Đối với giáo viên:

+ Đẩy mạnh việc chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên tiếng Anh đảm bảo cho học sinh được học tiếng Anh theo chương trình tiếng Anh 10 năm từ Tiểu học lên THCS và THPT.

+ Ngoài các lớp tập huấn bồi dưỡng của Sở GDĐT và Phòng GDĐT tổ chức, nhà trường chủ động tạo điều kiện cho giáo viên tiếng Anh tự bồi dưỡng nâng chuẩn năng lực ngoại ngữ để đến năm 2030 có 100% số giáo viên tiếng Anh đang giảng dạy đạt chuẩn về năng lực ngoại ngữ theo qui định của Bộ GDĐT (B2 đối với giáo viên cấp THCS).

- Đối với học sinh

Thực hiện dạy học chương trình tiếng Anh theo Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” (sau đây gọi là chương trình tiếng Anh 10 năm) theo Công văn số 2653/BGDĐT-GDTrH ngày 23/5/2014 của Bộ GDĐT. Huy động các điều kiện về đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất để thu nhận hết số học sinh đã hoàn thành chương trình mới lớp 5 vào học tiếp chương trình tiếng Anh 10 năm ở lớp 6.

- Triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 của Bộ GDĐT. Nhà trường chủ động lập kế hoạch và bố trí kinh phí tổ chức đánh giá năng lực đầu ra Bậc 2 đối với học sinh lớp 9 tham gia chương trình mới để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh.

- Phát động phong trào học tiếng Anh, khuyến khích xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, thành lập câu lạc bộ tiếng Anh trong nhà trường.

5. Tăng cường thực hiện lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học,... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở, Phòng GDĐT.

6. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên CNTT và truyền thông.

7. Tổ chức tốt hoạt động "Tuần sinh hoạt tập thể" đầu năm học mới, quan tâm đối với học sinh lớp 6 nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường. Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày khai giảng, lễ tri ân, lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030. Chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học; tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

Triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 158/TB-BGDĐT ngày 04/3/2019 của Bộ trưởng tại Hội nghị nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành Giáo dục; tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh trung học phổ thông theo quy định của Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT. Lập hồ sơ và lưu kết quả đánh giá, xếp loại sau khi kiểm tra, tổng hợp và báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp vào cuối năm học.

9. Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp, tư duy thiết kế, tư duy quản lý tài chính cho học sinh; khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ sở thích. Chỉ đạo việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

II. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

1.1. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science - Technology - Engineering - Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

1.2. Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập

đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

1.3. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT. Tiếp tục triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT và Công văn số 357/GDĐT-CTTT ngày 22/4/2019 của Phòng GDĐT hướng dẫn thực hiện Thông tư 06; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

1.5. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thí nghiệm - thực hành; ngày hội CNTT; ngày hội sử dụng ngoại ngữ;... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các địa phương, đơn vị; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá

2.1. Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

2.2. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

2.3. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kỳ, cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

2.4. Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách

quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

2.5. Tăng cường các hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang thông tin điện tử của phòng và nhà trường. Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

III. Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình GDPT theo Kế hoạch của Bộ, Sở, Phòng GDĐT phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình GDPT của tổ chuyên môn theo kế hoạch của nhà trường.

- Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở, Phòng GDĐT về Chương trình GDPT đến tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh của nhà trường; tổ chức kịp thời cho cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung Chương trình GDPT 2018 áp dụng đối với lớp 6 năm học 2021-2022 và khuyến khích lớp 7,8,9 thực hiện.

- Đánh giá và đề xuất kế hoạch bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên.

- Sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lý, nâng cao hiệu quả sử dụng; xây dựng kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, tự làm thiết bị dạy học để thực hiện Chương trình GDPT.

- Phối kết hợp với chính quyền địa phương đẩy mạnh truyền thông với cha mẹ học sinh và xã hội về Chương trình GDPT. Kịp thời phát hiện những khó khăn và có các biện pháp xử lý hiệu quả khi phát sinh; tổng hợp ý kiến các tổ chuyên môn và báo cáo Phòng GDĐT trong quá trình thực hiện Chương trình GDPT 2018.

IV. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

1.1. Tham dự tập huấn các nội dung do Sở GDĐT tập huấn cho giáo viên cốt cán. Chú trọng việc tập huấn về chương trình giáo dục phổ thông mới; về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; về xây dựng nội dung giáo dục địa phương...

1.2 .Phối hợp với các trung tâm giáo dục thường xuyên, các trường đại học, cao đẳng sư phạm tổ chức bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo các chương trình bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tăng cường đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý.

1.3. Tiếp tục rà soát đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ (môn tiếng Anh), tổ chức bồi dưỡng theo chuẩn qui định của Bộ GDĐT đáp ứng việc triển khai Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tại địa phương, cơ sở giáo dục. Những giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh hoặc chưa được bồi dưỡng về phương pháp dạy tiếng Anh thì được bố trí đi học để đạt chuẩn/yêu cầu trước khi phân công dạy học. Việc bồi dưỡng giáo viên phải gắn với việc bố trí, sử dụng có hiệu quả. Các nhà trường tạo điều kiện và khuyến khích giáo viên tự học tiếng Anh.

1.4. Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường và cụm trường. Thực hiện 02 chuyên đề cụm/ năm học. 02 chuyên đề cấp trường, tổ /1 học kì.

2. Tăng cường hiệu quả quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

2.1. Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Mĩ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục; thành lập tổ tư vấn; bố trí cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

2.2. Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS theo quy định.

V. Phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia; trường chất lượng cao.

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp:

Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp rà soát quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tăng cường xã hội hóa để xây dựng các trường theo hướng chất lượng cao.

Chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã tiếp tục đầu tư nguồn lực, xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2020-2030 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

2. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

2.1. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, vườn trường... Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

2.2. Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường bồi dưỡng năng lực cho viên chức làm công tác thiết bị dạy học hoặc giáo viên làm công tác kiêm nhiệm; cử giáo viên kiêm nhiệm tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng phù hợp để đáp ứng yêu cầu công việc. Yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

2.3. Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

3. Công tác tài chính

- Đảm bảo chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thực hiện đúng quy định, quy chế chi tiêu nội bộ.

- Trên cơ sở bám sát các nhiệm vụ trọng tâm và phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương và nhà trường cần tập trung xây dựng kế hoạch tài chính nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2021 - 2022. Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 về Quy chế thực hiện công khai kịp thời.

VI. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

1. Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

2. Tham mưu UBND xã, củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng

có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

3. Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGDTHCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGDTHCS.

4. Chủ động phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông trong cộng đồng.

VII. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

1. Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và thi. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Nghiên cứu, quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ cho từng chức danh quản lý theo qui định tại các văn bản hiện hành. Tăng cường nề nếp, kỷ cương trong các cơ sở giáo dục. Khắc phục ngay tình trạng thực hiện sai chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan đơn vị và từng chức danh quản lý. Thực hiện nghiêm túc quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông theo các quy định hiện hành.

2. Tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT. Kiểm tra, rà soát và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; việc thực hiện các khoản thu chi tại các cơ sở giáo dục.

Hiệu trưởng các trường chịu trách nhiệm trong quản lý việc dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường của giáo viên đơn vị mình theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT.

Thực hiện các chế độ, chính sách đối với học sinh thuộc diện chính sách xã hội, học sinh có điều kiện hoàn cảnh khó khăn theo đúng các văn bản Nhà nước đã ban hành. Thực hiện nghiêm túc việc thu và quản lý sử dụng các khoản thu trong trường học theo các văn bản hiện hành.

3. Nhà trường chú trọng công tác quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011.

4. Thư viện xây dựng kế hoạch bổ sung thêm các đầu sách giáo khoa, sách tham khảo cho các bộ môn, thanh lý những sách đã cũ. Mỗi tháng giới thiệu cho CBGV và học sinh một cuốn sách hay. Có lịch trực thư viện cụ thể, lịch cho mượn SGK, lịch đọc sách cho CBGV và HS.

- Duy trì thư viện tiên tiến theo Quyết định 01/2003/BGDĐT ngày 02/01/2003 về ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện phổ thông. Sắp xếp vệ sinh thư viện sạch sẽ đúng quy định. Cuối kì cuối năm có báo cáo BGH về kết quả thực hiện. Xây dựng tủ sách lớp học, giỏ sách di động với các góc đọc xanh, góc đọc mở... để đáp ứng nhu cầu đọc của giáo viên và học sinh trong nhà trường nhằm góp phần nâng cao văn hóa đọc. Các hoạt động như Ngày hội Đọc, Ngày sách và bản quyền thế giới, tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời”... cần được linh hoạt tổ chức vào các thời điểm hợp lý trong năm học. Thư viện cần đảm bảo duy trì các điều kiện về cơ sở vật chất, tổ chức và hình thức hoạt động để có thể đáp ứng tốt hơn yêu cầu của quá trình dạy học cũng như nhu cầu đọc sách của bạn đọc trong nhà trường.

5. Đoàn, đội: Chi đoàn xây dựng kế hoạch hoạt động, duy trì sinh hoạt đoàn 01 lần/ tháng, phối hợp với đội trong năm học duy trì và bồi dưỡng đoàn viên lớn tuổi và kết nạp vào tổ chức đoàn. Phối hợp với đội tổ chức kỉ niệm 26/3 ngày thành lập đoàn.

Lập kế hoạch hoạt động đội trong năm học. Phối hợp với GVCN duy trì tốt nề nếp đội, giáo viên dạy thể dục duy trì tốt thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp, tổ chức các CD kĩ năng sống. Tổ chức thi nghi thức đội cấp trường, tổ chức đêm hội trăng rằm, chuẩn bị tốt đại hội chi đội mẫu, đại hội liên đội, kiểm tra thường xuyên công trình măng non.

6. Công tác kế hoạch tài chính: Nhà trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng dựa trên nguồn kinh phí được giao và các nguồn kinh phí khác của đơn vị, đảm bảo cho việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục toàn diện và đảm bảo các điều kiện phục vụ cho công tác dạy và học của giáo viên và học sinh.

Đảm bảo chế độ tiền lương, phụ cấp, thưởng, đúng chế độ. Miễn giảm đúng đối tượng chính sách. Các khoản thu, chi theo thỏa thuận được bàn kỹ với cha mẹ học sinh, đảm bảo công khai dân chủ theo đúng hướng dẫn.

7. Vệ sinh môi trường: Thực hiện tốt đề án phân loại rác thải tại nguồn. Tổ chức các hoạt động tham gia bảo vệ môi trường như trồng cây xanh, thu gom rác thải, trang trí, vệ sinh trường, lớp xanh sạch đẹp.

8. Bảo vệ an toàn trường học: Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, pháp luật cho CBQL, giáo viên, nhân viên và học sinh. Giáo dục kĩ năng sống cho học sinh như: An toàn về điện, phòng chống đuối nước, phòng chống cháy nổ, phòng chống xâm hại trẻ em và bạo lực học đường.

9. Kiểm tra nội bộ: Tăng cường công tác tự kiểm tra, kiểm tra hoạt động dạy học của giáo viên, kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học

VIII. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch số 64/KH-UBND ngày

24/4/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao...

2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; phấn đấu sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

Đẩy mạnh cải cách hành chính về lĩnh vực giáo dục và đào tạo; đơn giản hóa các thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý văn bản giữa Phòng GDĐT với các nhà trường; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khai thác, sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

3. Xây dựng kế hoạch và cập nhật số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên, nhân viên... toàn ngành và trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

IX. Công tác truyền thông, tuyên truyền

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục đào tạo; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Động viên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

X. Công tác thi đua - khen thưởng

Thực hiện đổi mới khen thưởng, kỷ luật học sinh theo Hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích khuyến khích giáo viên đổi mới và sáng tạo, vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định của cấp trên.

Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học 2021-2022

Danh hiệu thi đua

*** Tập thể**

- Chi bộ: Trong sạch vững mạnh xuất sắc.
- Trường: Tập thể lao động xuất sắc.
- Đơn vị: Đạt đơn vị văn hóa
- Công đoàn: Vững mạnh xuất sắc.
- Liên đội: Vững mạnh xuất sắc.

*** Cá nhân**

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 7
- Giáo viên dạy giỏi các cấp: 10
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 80%
- Giáo viên chủ nhiệm giỏi : 15
- Lao động tiên tiến 85%

Chỉ tiêu phấn đấu 2 mặt giáo dục

Lên lớp thẳng: 95%; Lên lớp sau thi lại: 99,5%

Tỷ lệ TN THCS: 100%

Học sinh giỏi cấp huyện: 20

Học sinh giỏi cấp tỉnh: 8

Chỉ tiêu phấn đấu của giáo viên

Hồ sơ	Tốt (Giỏi)	Khá	Đạt yêu cầu	Không đạt
Kế hoạch bài dạy	80%	20%	0%	0%
Tiết dạy	70%	20%	10%	0%
ƯD CNTT	60%	30%	10%	0%

- Kiểm tra nội bộ 30%; đạt khá trở lên: 85%/giáo viên được kiểm tra.

*** Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua**

- Danh hiệu CSTĐCS: Đạt GVDG các cấp; có học sinh đạt giải các cấp.
- Danh hiệu LĐTT: Đạt GV dạy giỏi cấp trường, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Không có học sinh xếp loại yếu; lớp chủ nhiệm lên lớp thẳng 100%.
- Lớp Tiên tiến XS: Không có HS HL XL yếu; Không có học sinh xếp loại hạnh kiểm TB. Không có học sinh xếp loại học lực yếu. Không có HS bị kỷ luật từ cảnh cáo trước toàn trường trở lên.

- Lớp Tiên tiến: Đạt chỉ tiêu 2 mặt GD; thực hiện tốt các phong trào thi đua của nhà trường, công đoàn và của Đội. Không có HS bị kỷ luật từ cảnh cáo trước toàn trường trở lên, Tỷ lệ HS yếu, hạnh kiểm TB không quá 1.5%.

C. CÁC HỘI THI TRONG NĂM HỌC 2021-2022

Tham dự tất cả các hội thi do ngành, địa phương tổ chức.

1. Dự kiến thi Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện: Tổ chức giải bơi, bóng đá cấp huyện Bóng rổ, bóng chuyền, đẩy gậy, điền kinh, cầu lông, đá cầu, cờ vua.

2. Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, huyện, tỉnh.

3. Thi nghề phổ thông cấp THCS (đối với học sinh khối 8).

4. Thi giáo viên làm Tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện .

5. Thi học sinh giỏi các môn cấp huyện và cấp tỉnh.

6. Thi GV làm đồ dùng dạy học cấp trường.

7. Tổ chức diễn văn nghệ chào mừng các ngày lễ

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2021 -2022. Triển khai đến các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên nội dung kế hoạch giáo dục năm học 2021 -2022 của nhà trường.

- Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn và các bộ phận khác căn cứ vào nội dung của kế hoạch này, xây dựng kế hoạch chi tiết về công việc phụ trách.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về lãnh đạo nhà trường để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục của trường THCS Tân Thành năm học 2021-2022.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (b/c)
- Phó HT, các tổ CM, GV(t/h)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Văn Thắng

DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO